

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện mới từ kế hoạch năm 2026

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025.

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2021/TT-BKHHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN Hướng dẫn một số nội dung chuyên môn chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng thực hiện năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ kế hoạch năm 2026, với các nội dung sau:

I. Danh mục tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ: 36 nhiệm vụ (28 đề tài; 08 dự án).
2. Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026-2030: 04 nhiệm vụ (04 dự án).
3. Kế hoạch hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030: 02 nhiệm vụ (02 dự án).

(Nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo)

II. Điều kiện tham gia tuyển chọn

1. Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ:

a) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã được nghiệm thu theo quy định.

b) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định.

c) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí phải thu hồi theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sử dụng ngân sách nhà nước đã ký.

d) Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

a) Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4. Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

III. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh gồm:

(1) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC, Phụ lục III, Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

(2) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác).

(3) Thuyết minh đối với Nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Kế hoạch hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện theo mẫu tương ứng với từng loại nhiệm vụ quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN (*Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: Mẫu III.06-TM.ĐTUD; Đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: Mẫu III.07- TM.ĐTXXH; Dự án khoa học và công nghệ/ Dự án sản xuất thử nghiệm: Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN*); Thuyết minh đối với nhiệm vụ thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Mẫu B6-TMNV ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHHCN.

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC, Phụ lục III, Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN;

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN, Phụ lục III, Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

(6) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG, Phụ lục III, Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

(7) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH, Phụ lục III, Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN.

(8) Đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm có yêu cầu vốn đối ứng ngoài ngân sách nhà nước phải có văn bản chứng minh khả năng bố trí, huy động vốn ngoài ngân sách như sau:

- Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ chứng minh nguồn vốn và cam kết sử dụng nguồn vốn vào đối ứng thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Văn bản cam kết và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp

vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ và báo cáo tài chính theo quy định pháp luật trong 02 năm gần nhất của tổ chức tham gia góp vốn.

- Đối với trường hợp vay vốn tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng và tổ chức chủ trì có giá trị bảo đảm được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ.

Các file biểu mẫu nêu trên được đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: <https://sokhoahoccongnghhe.phutho.gov.vn/>

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

2.1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman của bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen. Hồ sơ được lập thành 01 bộ, tài liệu đăng ký tham gia tuyển chọn quy định tại mục 1, phần III Thông báo này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định.

2.2. Hình thức nộp hồ sơ:

- Hồ sơ thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030: ***Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính***, hồ sơ phải được đóng gói, niêm phong bên ngoài ghi rõ: “Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026-2030 hoặc Kế hoạch hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030”; Tên nhiệm vụ; Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; Tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm vụ, thông tin liên hệ; Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

- Hồ sơ thuộc nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ***Nộp trực tuyến*** trên website Hệ thống quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (<https://stm.mst.gov.vn>), trong quá trình nộp hồ sơ nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị liên hệ đồng chí Vũ Xuân Cường - Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, điện thoại: 0917.928.382.

3. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến **16 giờ 30 phút, ngày 02/6/2026.**

4. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Đối với hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính được tiếp nhận tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ (địa chỉ: số 392, đường Nguyễn Tất Thành, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

5. Lưu ý về hồ sơ hợp lệ: Hồ sơ được xem là hợp lệ phải có đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung; phải nộp đúng thời hạn theo quy định (ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); ngày ghi nhận khi nộp hồ sơ trực tuyến). Các hồ sơ không hợp lệ sẽ không được xem xét tuyển chọn và không được gửi trả lại.

Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- TT KHCN, ĐMST&CDS (t/h đăng website Sở);
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tường

**DANH MỤC TUYỂN CHỌN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHHCN ngày tháng 4 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
A	NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (36 nhiệm vụ: 28 đề tài và 08 dự án)			
I	Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ: 10 nhiệm vụ (07 đề tài; 03 dự án)			
1	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong xây dựng và khai thác dữ liệu không gian phục vụ phát triển kinh tế xã hội tại xã Long Cốc.	<p>* Định hướng mục tiêu: Xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu quản lý không gian về tài nguyên, môi trường, đất đai, dân cư, giao thông, du lịch,... phục vụ phát triển của xã Long Cốc trên cơ sở ứng dụng hệ thống thông tin địa lý GIS nhằm phục vụ công tác quản lý, quy hoạch, hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội của xã Long Cốc trong thời gian tới.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng kết toàn diện của đề tài; báo cáo tóm tắt; Bộ tư liệu điều tra, khảo sát; Bộ CSDL quản lý không gian đưa lên bản đồ GIS của xã Long Cốc về tài nguyên, môi trường, dân cư, giao thông, du lịch...Bản đồ GIS quản lý dữ liệu không gian (tài nguyên, môi trường, dân cư, giao thông, du lịch...) xã Long Cốc hoạt động trên trình duyệt Web/mobile...; Báo cáo Đánh giá kết quả vận hành sử dụng bản đồ GIS quản lý dữ liệu không gian (tài nguyên, môi trường, dân cư, giao thông, du lịch...) xã Long Cốc; Mô hình khai thác thí điểm bản đồ GIS tại 01 đồi chè Long Cốc kết hợp sử dụng công nghệ số nhằm xây dựng điểm du lịch thông minh; Tài liệu hướng dẫn sử dụng; 01 phóng sự; 02 bài báo.</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
2	<p>Ứng dụng sản xuất thử nghiệm chế phẩm Probio Livist - VP01 quy mô bán công nghiệp từ kết quả đề tài Mã số: 22/ĐTKHVP/2021-2023</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Hoàn thiện và chuẩn hóa quy trình sản xuất chế phẩm sinh học Probio Livist - VP01 ở quy mô bán công nghiệp, bảo đảm thành phẩm đạt hoạt lực $\geq 1 \times 10^8$ CFU/g, có tính ổn định và khả năng nhân rộng trong thực tiễn.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Sản xuất thành công 15 tấn chế phẩm Probio Livist-VP01 với mật độ các chủng vi sinh vật đạt trên 1×10^8 CFU/g; Xây dựng 03 mô hình ứng dụng chế phẩm Probio Livist-VP01 với quy mô lớn: 7.500 con lợn, 80.000 con gà, 1000 con bò, giảm rõ rệt các chỉ số ô nhiễm môi trường (NH₃ giảm từ 20% - 30%), sức khỏe vật nuôi nâng cao; Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm có hoạt lực cao ở quy mô bán công nghiệp cho các đối tượng gia súc, gia cầm và công bố tiêu chuẩn cơ sở; Tổ chức tập huấn cho người dân; tổ chức hội thảo khoa học.</p>	Tuyển chọn	Dự án
3	<p>Ứng dụng phần mềm quản lý, khai thác phương tiện đo nhóm 2 trong công tác quản lý đo lường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Xây dựng được bộ CSDL về hệ thống các Phương tiện đo (PTĐ) nhóm 2 và công tác quản lý đối với các PTĐ nhóm 2 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Xây dựng quy trình thẩm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định online đảm bảo hiệu quả, thuận tiện, nhanh chóng và chính xác; Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý, khai thác PTĐ nhóm 2 trong công tác quản lý PTĐ và hoạt động kiểm định, cấp GCN kiểm định đối với các PTĐ trên địa bàn tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Bộ CSDL về hệ thống các PTĐ trên địa bàn tỉnh; CSDL về công tác kiểm định, cấp chứng nhận kiểm định PTĐ; Quy trình cấp giấy chứng nhận kiểm định online được ban hành; Phần</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		mềm được hiệu chỉnh, hoàn thiện phù hợp với điều kiện tỉnh; Đào tạo 20 kiểm định viên sử dụng thành thạo phần mềm; 01 Đĩa CD chứa bộ cài đặt, mã nguồn; 01 Tài liệu hướng dẫn sử dụng.		
4	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phát triển trợ lý ảo phục vụ quản lý nhà nước một số lĩnh vực Khoa học và công nghệ ở tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nhiệm vụ được định hướng theo hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Phú Thọ. Trọng tâm là xây dựng trợ lý ảo AI phục vụ chuẩn hóa, số hóa, khai thác và phân tích dữ liệu khoa học và công nghệ trong bối cảnh thông tin phân tán, gia tăng nhanh sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Kết quả hướng tới hình thành nền tảng quản trị số thông minh, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định ở cấp tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Hệ thống phần mềm RAG-AI (Bộ mã nguồn phần mềm; Hệ thống dịch vụ web/portal AI hỏi đáp; Thời gian phản hồi: < 3 giây cho truy vấn phổ biến; độ chính xác truy xuất > 70%–90%, trích dẫn đúng ≥ 85%, trả lời đúng 70%-90%; Bảo đảm yêu cầu về an toàn, bảo mật thông tin); Mô hình kỹ thuật và hạ tầng triển khai (Cấu hình server GPU/CPU, Thiết kế bảo mật (ISO 27001, cấp độ 2-3); Bộ dữ liệu: 2.000 văn bản; ≥ 50.000 trang OCR; vector ≥ 150.000 bản ghi) được chuẩn hóa cấu trúc luật/điều/khoản/mục, dữ liệu sạch phục vụ embedding; Tài liệu hướng dẫn cài đặt, quản trị cơ sở dữ liệu, hướng dẫn sử dụng; Tập huấn sử dụng cho 50 người dùng thử nghiệm và 10 người quản trị, số hóa và chuẩn hóa dữ liệu; Đề xuất mở rộng ứng dụng kết quả của đề tài.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
5	Phát triển phần mềm	* Định hướng mục tiêu: Phát triển thành công phần mềm tích hợp Lean 4	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	tích hợp Lean 4 và Trí tuệ nhân tạo nhằm phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học cho học sinh cấp THPT tỉnh Phú Thọ.	<p>và Trí tuệ nhân tạo, xây dựng cơ sở dữ liệu toán học (từ lớp 10 đến lớp 12) nhằm nâng cao khả năng tư duy logic và lập luận Toán học cho học sinh cấp THPT, góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên về ứng dụng công nghệ mới trong giảng dạy.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng kết toàn diện của đề tài; báo cáo tóm tắt; Bộ tư liệu điều tra, khảo sát; 02 báo cáo chuyên đề (Báo cáo Đánh giá thực trạng; Báo cáo Đánh giá kết quả tổ chức thực nghiệm phần mềm); Bộ CSDL toán học được mã hóa (từ lớp 10 - lớp 12); 01 Phần mềm tích hợp Lean 4 và Trí tuệ nhân tạo nhằm phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học cho học sinh cấp THPT được xây dựng và hoàn thiện; 01 Đĩa CD chứa bộ cài đặt, mã nguồn; 01 Tài liệu hướng dẫn sử dụng; Tài liệu thiết kế và tài liệu đặc tả phần mềm; 01 bộ video hướng dẫn sử dụng; Danh sách cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn; 01 Kế hoạch giảng dạy (ứng dụng phần mềm); 01 Bộ tiêu chí đánh giá năng lực tư duy, lập luận toán học của học sinh; Hồ sơ Mô hình triển khai thực nghiệm phần mềm tại các trường THPT tham gia thực nghiệm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; 05 video; 01 phóng sự; 02 bài báo.</p>		
6	Nghiên cứu, phát triển và thử nghiệm ứng dụng hướng dẫn viên du lịch số ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ số hóa, quảng bá và phát triển du	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản và phát triển du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung xây dựng nền tảng hướng dẫn viên du lịch số AI và hệ thống dữ liệu du lịch số hóa dùng chung của tỉnh, kết nối dữ liệu di sản với trải nghiệm du khách hiện đại. Kết quả là công cụ hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh trong quản lý dữ liệu, chuẩn hóa nội</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	Lịch thông minh tỉnh Phú Thọ	<p>dung thuyết minh và nâng cao hiệu quả quảng bá du lịch trên nền tảng số.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Có tính mới trong tích hợp AI - AR - dữ liệu di sản; Tạo ra mô hình, kiến trúc và nền tảng dữ liệu du lịch số do tỉnh quản lý, không trùng lặp với sản phẩm công nghệ thương mại; Sản phẩm công nghệ hoàn chỉnh (app + dữ liệu + mô hình vận hành) có khả năng áp dụng trực tiếp, mở rộng và xã hội hóa khai thác; Đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quảng bá di sản và phát triển du lịch bền vững.</p>		
7	Ứng dụng năng lượng tái tạo trong thiết kế, chế tạo hệ thống lọc bụi đa cấp hiệu suất cao xử lý bụi thô - bụi mịn và VOC cho các xưởng sản xuất, chế biến gỗ quy mô vừa và nhỏ tại tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Thiết kế, chế tạo và thử nghiệm hệ thống lọc bụi đa cấp hiệu suất cao ứng dụng năng lượng tái tạo nhằm xử lý hiệu quả bụi thô, bụi mịn (PM10, PM2.5) và hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC) phát sinh trong các xưởng sản xuất, chế biến gỗ quy mô vừa và nhỏ tại tỉnh Phú Thọ; góp phần giảm ô nhiễm môi trường không khí, bảo vệ sức khỏe người lao động và nâng cao khả năng tuân thủ quy định môi trường.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Hệ thống lọc bụi đa cấp hiệu suất cao (tích hợp lọc bụi đa cấp + hấp phụ VOC + năng lượng tái tạo dành cho các cơ sở sản xuất chế biến gỗ vừa và nhỏ; Sử dụng mô phỏng CFD để tối ưu cyclone; Tích hợp IoT giám sát nồng độ bụi -VOC - áp suất vận hành; giảm > 90% bụi mịn, ≥ 70% VOC, 30 - 50% điện năng; Đảm bảo khí thải đầu ra đạt chuẩn cao nhất (QCVN) cho cả bụi và VOC); Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống (01 bộ mô phỏng CFD + bản vẽ CAD 3D); Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo dưỡng, bảo trì và vận hành hệ thống; 01 mô hình ứng dụng hệ thống lọc bụi đa cấp ≥ 2.000 m³/giờ lắp đặt tại doanh nghiệp; Đề xuất ứng dụng và phương án thương mại hoá kết quả của đề tài; 02 bài báo khoa học đăng trên</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		tạp chí uy tín, trong nước.		
8	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT) trong giám sát và điều tiết dinh dưỡng đất đối với một số cây ăn quả chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất và phát triển bền vững cây ăn quả có múi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung ứng dụng AI và IoT để giám sát, phân tích và điều tiết dinh dưỡng đất theo thời gian thực, thúc đẩy chuyển đổi phương thức canh tác từ dựa vào kinh nghiệm sang dựa trên dữ liệu và dự báo. Kết quả phục vụ công tác quản lý, sản xuất và có khả năng nhân rộng trong phạm vi cấp tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Hệ thống giám sát dinh dưỡng đất ứng dụng AI - IoT vận hành ổn định trong điều kiện thực tế; Mô hình AI dự báo và khuyến nghị bón phân chính xác cho cây ăn quả có múi; Cơ sở dữ liệu đất số hóa và nền tảng phần mềm hỗ trợ quản lý, ra quyết định; Mô hình thí điểm có đánh giá hiệu quả và phương án nhân rộng; Báo cáo tổng kết và tài liệu khuyến nghị phục vụ phát triển nông nghiệp thông minh của tỉnh; Kết quả nghiên cứu bảo đảm khả năng vận hành, cập nhật và sử dụng sau khi kết thúc nhiệm vụ, có phương án tiếp nhận, quản lý và duy trì phù hợp với điều kiện của tỉnh.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
9	Xây dựng mô hình lập kế hoạch hệ thống thông tin chiến lược và khung kiểm toán công nghệ thông tin nhằm nâng	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học quản trị và công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp trong các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung xây dựng mô hình SISP và khung kiểm toán CNTT tích hợp IT-OT để tăng cường liên kết giữa chiến lược kinh doanh và CNTT, kiểm soát rủi ro an toàn thông tin</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.	<p>và nâng cao hiệu quả đầu tư công nghệ. Kết quả tạo nền tảng khoa học phục vụ công tác quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ sinh thái công nghiệp tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học và bộ dữ liệu phản ánh thực trạng CNTT của doanh nghiệp khu công nghiệp; Mô hình SISP và khung kiểm toán CNTT tích hợp IT-OT có tính mới, phù hợp điều kiện địa phương và có khả năng áp dụng thực tế; Bộ công cụ, cẩm nang và tài liệu đào tạo phục vụ triển khai, giám sát và nhân rộng; Báo cáo thí điểm và khuyến nghị chính sách cho UBND tỉnh và Ban Quản lý các khu công nghiệp; Sản phẩm khoa học: tối thiểu 02 bài báo khoa học.</p>		
10	Nghiên cứu quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh và xây dựng mô hình thực nghiệm sản xuất tại 01 doanh nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh phù hợp với đặc điểm nguồn tài nguyên cao lanh tỉnh Phú Thọ; trên cơ sở đó xây dựng và vận hành mô hình ứng dụng công nghệ tại 01 doanh nghiệp, nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm cao lanh, phục vụ phát triển công nghiệp vật liệu và sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản địa phương. Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh độ trắng đạt trên 82%, tạp chất Fe₂O₃ dưới 0,5%, phân bố cỡ hạt dưới 0,035mm đạt trên 95%, chất lượng đạt TCVN 13770:2023; Thực nghiệm sản xuất thành công 10 tấn cao lanh đạt tiêu chuẩn chất lượng TCVN 13770:2023 từ quy trình chế biến sâu cao lanh quy mô 100kg/mẻ tại 01 doanh nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh độ trắng đạt trên 82%, tạp chất Fe₂O₃ dưới 0,5%, phân bố cỡ hạt dưới 0,035mm</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		đạt trên 95%, chất lượng đạt TCVN 13770:2023; Quy trình chế biến sâu cao lanh quy mô 100kg/mẻ độ trắng đạt trên 82%, tạp chất Fe ₂ O ₃ dưới 0,5%, phân bố cỡ hạt dưới 0,035mm đạt trên 95%, chất lượng đạt TCVN 13770:2023; Mô hình thực nghiệm sản xuất quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh quy mô 100kg/mẻ; 10 tấn sản phẩm cao lanh độ trắng đạt trên 82%, tạp chất Fe ₂ O ₃ dưới 0,5%, phân bố cỡ hạt dưới 0,035mm đạt trên 95%, chất lượng đạt TCVN 13770:2023; 10 công nhân được đào tạo nắm vững quy trình công nghệ chế biến sâu cao lanh; 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành		
II	Lĩnh vực khoa học Y dược: 09 nhiệm vụ (08 đề tài; 01 dự án)			
1.	Ứng dụng và phát triển kỹ thuật chọc ối xét nghiệm tế bào chẩn đoán trước sinh nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Ứng dụng và phát triển kỹ thuật chuyên môn trong lĩnh vực chẩn đoán trước sinh nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ tập trung đánh giá, chuẩn hóa và phát triển kỹ thuật chọc ối xét nghiệm tế bào để phát hiện sớm các bất thường di truyền thai nhi, góp phần giảm dị tật bẩm sinh và gánh nặng y tế – xã hội. Kết quả làm căn cứ khoa học để tỉnh xem xét đầu tư, mở rộng và chuẩn hóa kỹ thuật chẩn đoán trước sinh trong giai đoạn tiếp theo, phục vụ quản lý nhà nước lĩnh vực y tế.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học về tỷ lệ và đặc điểm bất thường di truyền thai nhi phát hiện qua chọc ối tại tỉnh; Bộ số liệu và phân tích mối liên quan giữa chỉ định chọc ối, kết quả sàng lọc trước sinh và bất thường di truyền; Báo cáo đánh giá giá trị, tính an toàn và khả năng ứng dụng của kỹ thuật chọc ối trong điều kiện tuyển tỉnh; Đề xuất quy trình</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		chuyên môn và định hướng mở rộng ứng dụng kỹ thuật chọc ối trong hệ thống y tế của tỉnh; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết nhiệm vụ.		
2.	Nghiên cứu bào chế và đánh giá tương đương sinh học viên nén bao phim chứa Sacubitril và Valsartan nhằm thay thế thuốc nhập ngoại trong điều trị bệnh suy tim trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực dược phẩm nhằm làm chủ công nghệ bào chế thuốc generic phối hợp Sacubitril/Valsartan phục vụ điều trị suy tim phân suất tống máu giảm. Nhiệm vụ hướng tới thay thế thuốc nhập khẩu giá thành cao, giảm gánh nặng chi phí cho người bệnh và quỹ bảo hiểm y tế, đồng thời nâng cao năng lực khoa học – công nghệ của doanh nghiệp dược trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Kết quả góp phần tăng tính tự chủ nguồn cung thuốc thiết yếu, phù hợp định hướng phát triển công nghiệp dược của tỉnh và Chiến lược phát triển ngành Dược Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Công thức và quy trình bào chế viên nén bao phim Sacubitril/Valsartan đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, có khả năng sản xuất công nghiệp; Báo cáo đánh giá hòa tan in vitro, độ ổn định và tương đương sinh học đạt yêu cầu theo hướng dẫn quốc tế; Hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc hoàn chỉnh, đủ điều kiện cấp phép trong nước; Sản phẩm có khả năng thay thế thuốc nhập khẩu, giá thành thấp hơn, sẵn sàng thương mại hóa, ưu tiên khả năng áp dụng tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01 bài báo khoa học/báo cáo hội nghị chuyên ngành.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
3.	Đánh giá thực trạng nhu cầu, khả năng chi trả, phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue,	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực y tế dự phòng và y tế công cộng nhằm chủ động ứng phó nguy cơ gia tăng bệnh sốt xuất huyết Dengue và yêu cầu triển khai vắc xin Dengue trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung đánh giá thực trạng dịch tễ, nhu cầu và khả</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	<p> nghiên cứu các biện pháp can thiệp nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng vắc xin trong cộng đồng dân cư tỉnh Phú Thọ.</p>	<p>năng tiếp cận vắc xin, đồng thời thử nghiệm các biện pháp truyền thông can thiệp phù hợp với điều kiện địa phương. Kết quả làm căn cứ khoa học phục vụ hoạch định chính sách và tổ chức triển khai tiêm chủng vắc xin Dengue giai đoạn 2026 -2030, góp phần tăng cường năng lực y tế dự phòng và quản lý nguy cơ dịch bệnh của tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học về thực trạng sốt xuất huyết Dengue và tình hình tiêm chủng vắc xin tại tỉnh Phú Thọ; Bộ số liệu và báo cáo đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành, nhu cầu và khả năng chi trả vắc xin Dengue của người dân; Báo cáo đánh giá hiệu quả can thiệp truyền thông dựa vào trường học và cộng đồng; Mô hình truyền thông và bộ tài liệu hướng dẫn triển khai, giám sát và nhân rộng, có khả năng tích hợp vào các chương trình y tế dự phòng của tỉnh; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01 bài báo hoặc báo cáo khoa học chuyên ngành.</p>		
4.	<p>Nghiên cứu xây dựng quy trình phẫu thuật sạch, sạch nhiễm không dùng kháng sinh sau phẫu thuật áp dụng tại cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực y tế nhằm khắc phục tình trạng lạm dụng kháng sinh và tăng cường kiểm soát nhiễm khuẩn vết mổ trong phẫu thuật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung đánh giá điều kiện thực tế tại các cơ sở y tế và thí điểm mô hình phẫu thuật sạch, sạch nhiễm không sử dụng kháng sinh sau mổ tại tuyến tỉnh. Kết quả làm căn cứ khoa học để tỉnh hoàn thiện quy trình chuyên môn, nâng cao chất lượng phẫu thuật và sử dụng kháng sinh hợp lý, phục vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực y tế.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học về thực trạng điều kiện kiểm soát nhiễm khuẩn và sử dụng kháng sinh trong phẫu thuật tại các cơ sở y tế</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		trên địa bàn tỉnh; Bộ số liệu và báo cáo đánh giá tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ, các yếu tố nguy cơ và hiệu quả của mô hình không sử dụng kháng sinh sau mổ; Quy trình và khuyến nghị chuyên môn về phẫu thuật sạch, sạch nhiễm và sử dụng kháng sinh dự phòng áp dụng cho các cơ sở y tế trong tỉnh; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01-02 bài báo khoa học chuyên ngành.		
5.	Nghiên cứu giá trị xét nghiệm tìm máu ẩn trong phân bằng phương pháp hoá miễn dịch (Fecal Immunochemical Test - FIT) trong sàng lọc phát hiện sớm ung thư đại trực tràng trong cộng đồng tại tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ y học dự phòng, sử dụng xét nghiệm FIT để sàng lọc, phát hiện sớm ung thư đại trực tràng trong cộng đồng tỉnh Phú Thọ, góp phần khắc phục tình trạng phát hiện muộn, giảm gánh nặng điều trị và tỷ lệ tử vong. Nhiệm vụ hướng tới người dân từ 40 tuổi trở lên, phù hợp xu thế sàng lọc quần thể trên thế giới. Kết quả làm cơ sở khoa học và thực tiễn để tỉnh xem xét triển khai chương trình sàng lọc ung thư đại trực tràng có tổ chức, hiệu quả và bền vững, phục vụ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế dự phòng.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng quan khoa học về sàng lọc ung thư đại trực tràng bằng FIT; Bộ số liệu và báo cáo phân tích: Tỷ lệ FIT dương tính và các yếu tố liên quan ở người ≥ 40 tuổi; Kết quả nội soi đại trực tràng ở nhóm FIT dương tính (polyp, ung thư, tổn thương khác); Báo cáo đánh giá giá trị, tính khả thi và hiệu quả của xét nghiệm FIT trong sàng lọc cộng đồng, bảo đảm đủ căn cứ đề xuất khuyến nghị chính sách; Đề xuất mô hình sàng lọc ung thư đại trực tràng bằng FIT phù hợp điều kiện tỉnh Phú Thọ, có khả năng áp dụng và nhân rộng trong thực tiễn; Sản phẩm khoa học: ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01-02 bài báo khoa học.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
6.	Nghiên cứu xây dựng	* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, ứng dụng y tế dự phòng, tăng cường	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	mô hình can thiệp tích hợp giữa chăm sóc sức khỏe ban đầu và truyền thông - giáo dục sức khỏe, giảm nguy cơ bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>chăm sóc sức khỏe ban đầu nhằm giải quyết gánh nặng ngày càng gia tăng của các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung xây dựng mô hình can thiệp tích hợp giữa chăm sóc sức khỏe ban đầu và truyền thông thay đổi hành vi, phù hợp điều kiện tuyến y tế cơ sở, góp phần giảm yếu tố nguy cơ và nâng cao hiệu quả quản lý bệnh. Kết quả làm cơ sở khoa học và thực tiễn để tỉnh xem xét nhân rộng trong giai đoạn 2026-2030, phục vụ công tác quản lý nhà nước về chăm sóc sức khỏe cộng đồng.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học về thực trạng gánh nặng và yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm tại tỉnh Phú Thọ; Bộ số liệu và báo cáo đánh giá hiệu quả can thiệp (hành vi, chỉ số sinh học, tuân thủ điều trị); Mô hình can thiệp tích hợp chăm sóc sức khỏe ban đầu được xây dựng, thử nghiệm và đánh giá tại tuyến y tế cơ sở; Bộ tài liệu, công cụ hướng dẫn triển khai và giám sát mô hình, bảo đảm tính mới, tính khả thi và khả năng nhân rộng; Báo cáo đề xuất nhân rộng mô hình và lồng ghép vào chương trình y tế dự phòng của tỉnh; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01 bài báo khoa học.</p>		
7.	Nghiên cứu xây dựng hệ dẫn phytosome chứa darutosid từ cây Hy thiêm (Siegesebeckia orientalis L.) ứng dụng trong bào chế kem bôi da chống viêm.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực dược liệu – dược mỹ phẩm nhằm khai thác hiệu quả nguồn dược liệu Hy thiêm bản địa, tạo ra sản phẩm chống viêm an toàn, có giá trị ứng dụng cao. Nhiệm vụ tập trung làm chủ công nghệ phytosome để nâng cao sinh khả dụng hoạt chất darutosid và ứng dụng trong bào chế kem bôi da đạt tiêu chuẩn ASEAN. Kết quả góp phần phát triển ngành dược địa phương và thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm từ dược liệu, có khả năng</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>nhân rộng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả:- Phức hợp phytosome - darutosid và kem đạt các chỉ tiêu kỹ thuật, sinh học và an toàn; Quy trình công nghệ và TCCS đầy đủ, phù hợp tiêu chuẩn ASEAN; Kết quả thử nghiệm in vitro và in vivo chứng minh rõ hiệu quả chống viêm; Sản phẩm sẵn sàng ứng dụng và chuyển giao cho doanh nghiệp sản xuất; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01-02 bài báo khoa học chuyên ngành.</p>		
8.	<p>Nghiên cứu phát triển một số sản phẩm có tác dụng chống viêm, chống dị ứng, hạ acid uric từ lá cây Bạch đàn (Eucalyptus camaldulensis Dehnh.) trồng ở Phú Thọ</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực dược liệu và y dược học cổ truyền nhằm khai thác hiệu quả nguồn lá Bạch đàn sẵn có trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, phục vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Nhiệm vụ tập trung chuẩn hóa cao dược liệu, đánh giá tác dụng sinh học và phát triển chế phẩm có khả năng ứng dụng thực tiễn. Kết quả hướng tới tạo ra sản phẩm và quy trình có khả năng chuyển giao trực tiếp, góp phần phát triển ngành dược liệu địa phương theo hướng bền vững và có khả năng mở rộng.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Cao dược liệu Bạch đàn được chuẩn hóa, có hồ sơ chất lượng rõ ràng; Kết quả đánh giá tác dụng sinh học có căn cứ khoa học và thực nghiệm; Ít nhất 02 chế phẩm từ cao dược liệu đạt yêu cầu chất lượng, có khả năng ứng dụng; Báo cáo khoa học và đề xuất định hướng chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm; Kết quả nghiên cứu đủ điều kiện đưa vào danh mục sản phẩm dược liệu có tiềm năng phát triển tại tỉnh Phú Thọ.</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
9.	Nghiên cứu tính kháng kháng sinh, một số gen độc lực và gen liên quan đến kháng thuốc của vi khuẩn <i>Klebsiella pneumoniae</i> phân lập được ở bệnh nhân điều trị tại đơn vị hồi sức tích cực thuộc cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực y học và y tế công cộng nhằm giải quyết tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện và kháng kháng sinh gia tăng tại các khoa hồi sức tích cực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung làm rõ đặc điểm dịch tễ, kháng thuốc và gen độc lực của <i>Klebsiella pneumoniae</i> gây viêm phổi liên quan thở máy, làm căn cứ khoa học cho lựa chọn kháng sinh hợp lý và kiểm soát nhiễm khuẩn. Kết quả góp phần tăng cường năng lực giám sát vi khuẩn đa kháng, hỗ trợ công tác quản lý y tế và có khả năng tham khảo, nhân rộng tại các cơ sở y tế tương đương.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo khoa học về đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm phổi liên quan thở máy do <i>Klebsiella pneumoniae</i>; Bộ dữ liệu và phân tích tình trạng kháng kháng sinh, gen kháng thuốc và gen độc lực; Kháng sinh đồ tổng hợp và khuyến cáo sử dụng kháng sinh tại khoa Hồi sức tích cực; Quy trình giám sát và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện do <i>Klebsiella pneumoniae</i>, bảo đảm khả năng tích hợp vào hoạt động thường quy của bệnh viện; Ít nhất 01 báo cáo tổng kết và 01 bài báo hoặc báo cáo khoa học chuyên ngành.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
III	Lĩnh vực khoa học nông nghiệp: 09 nhiệm vụ (05 đề tài; 04 dự án)			
1	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển chuỗi giá trị sản phẩm chè chất lượng cao tỉnh Phú Thọ theo quy trình sản xuất hữu cơ và chế	<p>* Định hướng mục tiêu: Ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật để phát triển chuỗi giá trị sản phẩm chè chất lượng cao tỉnh Phú Thọ theo hướng sản xuất hữu cơ và chế biến sâu, góp phần nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế và tính bền vững của sản xuất chè; cải thiện thu nhập cho người trồng chè, bảo vệ môi trường sinh thái và thúc đẩy xây dựng thương hiệu chè Phú Thọ.</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	biến sâu	<p>* Yêu cầu đối với kết quả: Trồng chè giống mới 30ha chè giống mới Hương Bắc Sơn, LCT1, VN15, PH8, CNS141, CNS831....gắn với vùng sản xuất của các doanh nghiệp tham gia chuỗi sản xuất; Hoàn thiện 01 quy trình kỹ thuật canh tác chè hữu cơ ứng dụng công nghệ số (IoT, GIS,..) trong quản lý vùng nguyên liệu, phù hợp với điều kiện sinh thái và tập quán canh tác của tỉnh Phú Thọ; Hoàn thiện 04 quy trình chế biến các sản phẩm chè chất lượng cao hữu cơ và chế biến sâu, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm chè trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; 04 mô hình thâm canh chè hữu cơ ứng dụng IoT, được chứng nhận đạt hữu cơ theo TCVN11041:6-2018 và được cấp mã số vùng trồng; Mỗi mô hình thâm canh 50 ha; 03 mô hình liên kết sản xuất và chế biến chè hữu cơ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Hiệu quả kinh tế tăng 15 – 20% so với mô hình thông thường; Chế biến sản phẩm 3.000 kg chè xanh chất lượng cao, 500 kg chè túi lọc, chiết xuất 5,0 kg Tea Polyphenol độ tinh khiết 90 - 95%; 100 kg bột Matcha; sản xuất 50 lít dầu từ quả chè, các sản phẩm có bao bì, nhãn hiệu, truy xuất QR code. Sản phẩm có giá trị tăng trên 100% so với sản phẩm thông thường; Đào tạo, tập huấn 300 người và 30 kỹ thuật viên; 02 bài báo đăng trên tạp chí uy tín trong nước; 01 tài liệu hướng dẫn sử dụng.</p>		
2	Ứng dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật chăn nuôi bền vững để bảo tồn và phát triển giống Gà Lạc Sơn đã được	<p>* Định hướng mục tiêu: Xây dựng thành công mô hình sản xuất giống gà Gà Lạc Sơn đặc sản đã được bảo hộ sở hữu trí tuệ NHCN từ nguồn gen đã được chọn lọc nhằm phục vụ công tác bảo tồn, khai thác và phát triển thương hiệu giống Gà Lạc Sơn theo hướng an toàn sinh học phù hợp</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	bảo hộ Sở hữu trí tuệ mang NHCN tại tỉnh Phú Thọ	<p>với điều kiện của người dân địa phương.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Mô hình lưu trữ gen Gà Lạc Sơn bố mẹ thuần chủng (quy mô 420 gà mái và 60 gà trống); Mô hình sản xuất con giống gà Lạc Sơn (quy mô từ 15.000 - 20.000 gà 10 ngày); 16 Mô hình chăn nuôi gà Lạc Sơn theo hướng sinh học, an toàn sinh học với quy mô tối thiểu 1.000 con/mô hình, có thể nhân rộng trong thực tiễn sản xuất; Quy trình kỹ thuật nhân giống và chăn nuôi Gà Lạc Sơn theo hướng bền vững, an toàn sinh học; Phương án tiêu thụ sản phẩm, phát triển thị trường tiêu thụ Gà Lạc Sơn mang Nhãn hiệu Chứng Nhận (từ 03 – 05 cửa hàng, siêu thị...) tại các Trung tâm thương mại lớn; Đào tạo, tập huấn và chuyên giao kỹ thuật được 160 lượt người là nông dân và cán bộ kỹ thuật cơ sở; 20 lượt học viên về chuỗi giá trị và Marketing sản phẩm Gà Lạc Sơn mang Nhãn hiệu Chứng Nhận.</p>		
3	Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ bảo tồn và phát triển một số giống quýt của xã Lai Đồng, tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu: Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN, công nghệ số xây dựng vườn cây giống gốc và mô hình trồng thâm canh 2 giống quýt đặc sản của xã Lai Đồng tỉnh Phú Thọ, nhằm bảo tồn được nguồn gen cây ăn quả đặc sản và phát triển, nhân rộng, nâng cao giá trị, quy mô đối với 02 giống quýt đặc sản của xã Lai Đồng.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề án; Báo cáo khảo sát đánh giá hiện trạng vùng sản xuất, hiện trạng cây giống gốc, cây đầu dòng và hiện trạng sản xuất kinh doanh đối với 02 giống quýt đặc sản; 02 Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc vườn cây giống gốc; 02 Quy trình kỹ thuật trồng, thâm canh hàng hóa 02</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		giống quýt đặc sản; Hồ sơ, Quyết định công nhận giống: 02 giống quýt bản địa; Vườn cây giống gốc quy mô 02 ha, 3.000 cây giống gốc, trong đó Quýt Mùong Kịt 01 ha, 1.500 cây; Quýt cổ 01 ha, 1.500 cây; 02 mô hình thương phẩm quy mô 30 ha, trong đó Quýt Mùong Kịt 15 ha; Quýt cổ 15 ha; Đào tạo được 20 kỹ thuật viên, tập huấn kỹ thuật cho 200 lượt người dân; Tổ chức 01 hội thảo, 01 bài báo.		
4	Xây dựng mô hình nuôi chim bồ câu Pháp dòng Titan đạt chuẩn hữu cơ gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Xây dựng mô hình ứng dụng các tiến bộ KH&CN về nông nghiệp hữu cơ, chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm để chăn nuôi chim bồ câu Pháp dòng Titan đạt tiêu chuẩn hữu cơ, nhằm tạo sản phẩm nông nghiệp xanh, sạch, từ đó nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, tạo sinh kế bền vững và làm cơ sở nhân rộng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi hữu cơ chim bồ câu Pháp dòng Titan; Mô hình nuôi chim bồ câu Pháp đạt chuẩn hữu cơ gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm quy mô 800-1.000 đôi, giá trị tăng thêm đạt trên 30%; 20 kỹ thuật viên cơ sở được đào tạo, 300 lượt nông dân được tập huấn kỹ thuật; Giải pháp nhân rộng mô hình</p>	Tuyển chọn	Dự án
5	Nghiên cứu đánh giá khả năng mở rộng vùng phát triển trồng cây sơn ta (<i>Rhus succedanea</i> L) và công nghệ bảo quản, sơ chế nhựa sơn góp	<p>* Định hướng mục tiêu: Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn nhằm đánh giá vùng trồng sơn tiềm năng tại tỉnh Phú Thọ sau sáp nhập; nghiên cứu giải pháp công nghệ bảo quản, chế biến, nhằm phát triển bền vững vùng nguyên liệu và nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm nhựa sơn, phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	phần nâng cao chất lượng, giá trị, hiệu quả sản xuất Sơn tại Phú Thọ.	* Yêu cầu đối với kết quả: 01 báo cáo đánh giá hiện trạng và nhu cầu phát triển cây sơn tại tỉnh Phú Thọ; 01 Báo cáo đánh giá xác định vùng có tiềm năng phát triển sản xuất cây sơn tại tỉnh Phú Thọ sau sáp nhập; xây dựng được bản đồ, vùng có tiềm năng phát triển triển cây sơn; 01 báo cáo khảo nghiệm các giống sơn tại các vùng trồng; lựa chọn được 1-2 giống sơn có khả năng phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; 01 Quy trình công nghệ sơ chế, bảo quản và chế biến một số sản phẩm nhựa sơn; 01 mô hình liên kết sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nhựa sơn quy mô 30kg/ngày; 90 lượt người được tập huấn huấn kỹ thuật về trồng, thâm canh, khai thác và bảo quản nhựa sơn cây sơn.		
6	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao sức khỏe đất và dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	* Định hướng mục tiêu: Đề xuất được giải pháp nâng cao sức khỏe đất và dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nhằm mang lại hiệu quả cao trong sản xuất và phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững. * Yêu cầu đối với kết quả: Bộ cơ sở dữ liệu đánh giá tình trạng sức khỏe đất cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Bộ cơ sở dữ liệu đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Bộ bản đồ dạng số tỷ lệ 1/100.000 vùng trồng cây chủ lực (Bản đồ dinh dưỡng đất, chất lượng đất; bản đồ sức khỏe đất và bản đồ đất bị ô nhiễm); Báo cáo kỹ thuật quản lý đất sản xuất bền vững cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Báo cáo kỹ thuật quản lý dinh dưỡng tổng hợp cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; 01 Mô hình sản xuất cây ăn quả; 01 Mô hình sản xuất cây	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>công nghiệp (chè); 01 Mô hình sản xuất rau. HQKT \geq 15% so với sản xuất thông thường; nâng cao sức khoẻ đất (Các tính chất vật lý, hoá học và sinh học đất được cải thiện); Giải pháp canh tác tổng hợp nâng cao sức khoẻ đất và dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật canh tác cải tạo, nâng cao sức khoẻ đất, quản lý dinh dưỡng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>		
7	<p>Xây dựng mô hình hợp tác xã dược liệu ứng dụng công nghệ số thúc đẩy hiệu quả liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ cảm biến môi trường, giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, hệ thống IoT, nền tảng quản lý dữ liệu trực tuyến, mã truy xuất barcode/QR, Web App và Mobile App..nhằm xây dựng mô hình quản trị số cho HTX dược liệu trên địa bàn tỉnh. Hình thành khung quản trị số chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu sản xuất - chế biến - tiêu thụ - thị trường, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và giá trị thương hiệu sản phẩm dược liệu. Góp phần phát triển chuỗi giá trị dược liệu bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng thu nhập cho người dân, phù hợp định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Xây dựng được bộ công cụ và bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số HTX dược liệu cấp tỉnh, có cơ sở khoa học, có tính mới và có khả năng áp dụng thống nhất trong quản lý nhà nước; Hoàn thiện bộ tài liệu, quy trình và hướng dẫn kỹ thuật chuyển đổi số chuẩn hóa, bao gồm: Quy trình quản trị số HTX; Hệ thống truy xuất</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>nguồn gốc điện tử; Quy trình xây dựng và định vị thương hiệu; Các tài liệu phải có khả năng sử dụng độc lập để đào tạo và nhân rộng. Xây dựng và vận hành thành công tối thiểu 03 mô hình HTX được liệu đảm bảo có: Hệ thống giám sát số tích hợp quan trắc, phân tích dư lượng và truy xuất nguồn gốc vận hành ổn định; Mô hình dự báo - cảnh báo phục vụ quản lý và sản xuất; Cơ sở dữ liệu tập trung và nền tảng phần mềm quản lý cho cơ quan quản lý; Mô hình thí điểm có đánh giá hiệu quả và phương án nhân rộng; Báo cáo tổng kết và tài liệu khuyến nghị chính sách phát triển được liệu; Kết quả nghiên cứu bảo đảm khả năng vận hành, sử dụng và cập nhật sau khi kết thúc nhiệm vụ, có phương án quản lý và duy trì phù hợp với điều kiện của tỉnh. Mô hình đạt hiệu quả kinh tế - kỹ thuật rõ ràng: Doanh thu tăng tối thiểu 15%; Chi phí quản lý giảm tối thiểu 20%; Hình thành hợp đồng tiêu thụ ổn định/HTX. Đề xuất được cơ chế chính sách và bộ tiêu chí đánh giá HTX được liệu chuyển đổi số cấp tỉnh, có khả năng tích hợp vào các chương trình OCOP, nông thôn mới và chuyển đổi số nông nghiệp.</p>		
8	<p>Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cam Sông Con tại xã Lạc Thủy và xã An Nghĩa của tỉnh Phú Thọ</p>	<p>* Định hướng mục tiêu: Bảo tồn, khai thác và phát triển được nguồn gen đặc sản quý cam Sông Con của xã Lạc Thủy và xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ nhằm phục vụ sản xuất, góp phần phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Công nhận 10 cây đầu dòng cam Sông Con có năng suất, chất lượng cao, ổn định và khả năng chống chịu tốt làm nguồn vật liệu nhân giống; Tuyển chọn, duy trì 10 cây S0 và 40 cây S1</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		sạch bệnh (tristeza, greening), đủ điều kiện làm cây giống gốc; Sản xuất 2.000 cây giống trong nhà lưới đạt tiêu chuẩn xuất vườn theo TCVN 9302:2013; Cây giống sản xuất đáp ứng điều kiện tiếp nhận của cơ sở; Xây dựng 01 quy trình kỹ thuật canh tác cam Sông Con (trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch) ngắn gọn, dễ áp dụng và được hội đồng cấp cơ sở thông qua; Xây dựng 01 mô hình trồng mới cam Sông Con quy mô 2 ha, tỷ lệ sống $\geq 95\%$, cây sinh trưởng khỏe, không nhiễm bệnh nguy hiểm; Xây dựng 01 mô hình thâm canh tổng hợp theo tiêu chuẩn VietGAP quy mô 2 ha, năng suất tăng $\geq 10\%$, hiệu quả kinh tế tăng $\geq 15\%$ so với canh tác truyền thống; chất lượng quả được cải thiện (mẫu mã, kích thước, độ Brix, hàm lượng chất khô, vitamin C); Công bố 01 bài báo khoa học có tính mới trên tạp chí chuyên ngành hoặc tạp chí của Sở Khoa học và Công nghệ.		
9	Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý và giám sát thông minh tích hợp phân tích dư lượng - quan trắc môi trường - truy xuất nguồn gốc nhằm phát triển bền vững nghề nuôi thủy sản hồ Hòa Bình	* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ module cảm biến đo môi trường nước, dư lượng hóa chất, hệ thống IoT giám sát, dashboard quản lý dữ liệu trực tuyến, mã barcode, QR,... Web App, Mobile App gắn với chuyển đổi số trong quản lý nuôi trồng thủy sản lòng hồ, phục vụ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung xây dựng hệ thống giám sát thông minh, tích hợp quan trắc môi trường, phân tích dư lượng và truy xuất nguồn gốc nhằm giảm rủi ro môi trường, dịch bệnh, nâng cao an toàn thực phẩm và giá trị sản phẩm thủy sản hồ Hòa Bình. Kết quả là căn cứ khoa học trực tiếp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, có khả năng nhân rộng trong thực tiễn quản lý.	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>* Yêu cầu đối với kết quả: Hệ thống giám sát số tích hợp quan trắc môi trường, phân tích dư lượng và truy xuất nguồn gốc vận hành ổn định; Mô hình dự báo - cảnh báo sớm ô nhiễm, dịch bệnh phục vụ quản lý và sản xuất; Cơ sở dữ liệu tập trung và nền tảng phần mềm quản lý cho cơ quan quản lý và hộ nuôi; Mô hình thí điểm có đánh giá hiệu quả và phương án nhân rộng; Báo cáo tổng kết và tài liệu khuyến nghị chính sách phát triển thủy sản lòng hồ bền vững; Kết quả nghiên cứu bảo đảm khả năng vận hành, sử dụng và cập nhật sau khi kết thúc nhiệm vụ, có phương án quản lý và duy trì phù hợp với điều kiện của tỉnh.</p>		
IV	Lĩnh vực khoa học xã hội: 07 nhiệm vụ (07 đề tài).			
1.	Nghiên cứu, biên soạn chuyên đề chuyên sâu môn Toán theo chương trình Chuyên nhằm bồi dưỡng học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, xây dựng hệ thống chuyên đề Toán học chuyên sâu theo chương trình Chuyên, nhằm bồi dưỡng, phát triển năng lực tư duy toán học ở mức cao cho học sinh giỏi; qua đó nâng cao chất lượng đào tạo đội tuyển học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập và đổi mới giáo dục phổ thông.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng kết toàn diện của đề tài; báo cáo tóm tắt; Bộ tài liệu điều tra, khảo sát; 03 báo cáo chuyên đề (Báo cáo Nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn liên quan tới đề tài; Báo cáo Đánh giá thực trạng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo Đánh giá kết quả tổ chức thực nghiệm bộ tài liệu); Bộ tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế môn Toán, gồm: 7 chuyên đề chuyên môn; Hồ sơ Mô hình triển khai thực nghiệm bộ tài liệu bồi dưỡng học</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế môn Toán tại các trường THPT tham gia thực nghiệm trên địa tỉnh Phú Thọ; 05 video; 01 phóng sự; 02 bài báo.		
2.	Nghiên cứu, xây dựng định danh quốc tế một số khu/điểm du lịch trọng điểm tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu: Lựa chọn, chuẩn hóa thông tin dữ liệu 05 khu/điểm du lịch trọng điểm tỉnh Phú Thọ theo các tiêu chuẩn quốc tế; Xây dựng CSDL số đa ngôn ngữ có khả năng tích hợp trên các nền tảng bản đồ và thông tin toàn cầu; Đánh giá hiệu quả định danh thử nghiệm trên các nền tảng số quốc tế và đề xuất giải pháp tuyên truyền, quảng bá</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Bộ CSDL 05 khu/điểm du lịch trọng điểm tỉnh Phú Thọ theo các tiêu chuẩn quốc tế được chuẩn hóa và biên dịch sang 03 ngôn ngữ (Tiếng Việt; Tiếng Anh và Tiếng Trung), bao gồm văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu GIS; Bộ tiêu chí và quy trình kỹ thuật định danh quốc tế cho các khu/điểm du lịch phù hợp với chuẩn mực dữ liệu mở toàn cầu; 05 khu/điểm du lịch trọng điểm tỉnh Phú Thọ được định danh thành công trên nền tảng số quốc tế; 01 phóng sự; 02 bài báo</p>	Tuyển chọn	Đề tài
3.	Nghiên cứu xu hướng dịch chuyển cơ cấu lao động tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh kỷ nguyên mới, đề xuất giải pháp thực hiện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, nhận diện tác động, dự báo xu hướng dịch chuyển cơ cấu lao động tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh kỷ nguyên mới, đề xuất giải pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nhằm giải quyết việc làm, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ phát triển bền vững theo hướng hiện đại.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: 01 Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu của đề tài; 05 báo cáo chuyên đề (gồm: Báo cáo kết quả nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn về chuyển dịch cơ cấu lao động trong bối cảnh kỷ</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		nguyên mới; Báo cáo kết quả nghiên cứu thực trạng và xu hướng chuyển dịch cơ cấu lao động trong bối cảnh kỷ nguyên mới của tỉnh Phú Thọ; Báo cáo kết quả nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu lao động trong bối cảnh kỷ nguyên mới của tỉnh Phú Thọ; Dự báo xu hướng chuyển dịch cơ cấu lao động tỉnh Phú Thọ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo đề xuất giải pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động tỉnh Phú Thọ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050).		
4.	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm chính trị cấp xã của tỉnh Phú Thọ đáp ứng mô hình hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.	<p>* Định hướng mục tiêu: Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm chính trị cấp xã; đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động của các Trung tâm chính trị cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; từ đó đề xuất hệ thống giải pháp khoa học và khả thi nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm chính trị cấp xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: 01 Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu của đề tài; 04 báo cáo chuyên đề (gồm: Báo cáo kết quả nghiên cứu cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn của Trung tâm chính trị cấp xã; Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động của Trung tâm chính trị cấp xã tỉnh Phú Thọ; Báo cáo đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm chính trị cấp xã tỉnh Phú Thọ; Báo cáo kết quả thực hiện thí điểm áp dụng chương trình, tài liệu mới tại Trung tâm chính trị cấp xã tỉnh Phú Thọ); Bộ khung chương trình chuẩn cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở; tài liệu giảng dạy, sổ tay hướng dẫn giảng viên và</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		học viên; Đào tạo 40 - 50 giảng viên nguồn.		
5.	Nghiên cứu cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng khoa học xã hội và quản trị công nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ tập trung xây dựng luận cứ khoa học và giải pháp khả thi để phòng ngừa, phát hiện, xử lý xung đột lợi ích, đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số. Kết quả góp phần xây dựng nền hành chính liêm chính, minh bạch, phòng chống tham nhũng hiệu quả và làm cơ sở để UBND tỉnh hoàn thiện cơ chế kiểm soát xung đột lợi ích trong giai đoạn tới.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Làm rõ tính mới về nhận diện, đánh giá và kiểm soát xung đột lợi ích trong điều kiện thực tiễn của tỉnh Phú Thọ; Tạo ra luận cứ khoa học và bộ giải pháp cụ thể, khả thi, không dừng ở khuyến nghị chung; Xây dựng bộ công cụ, tiêu chí và mô hình có khả năng áp dụng trực tiếp trong quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, quản lý cán bộ và phòng, chống tham nhũng; không trùng lặp với các báo cáo, đề án hiện có.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
6.	Tổng kết, đánh giá các mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của Công an cơ sở trên địa bàn tỉnh phục vụ yêu cầu tổ chức lại	<p>* Định hướng mục tiêu: Nghiên cứu ứng dụng khoa học xã hội nhằm bảo đảm an ninh, trật tự trong bối cảnh tỉnh Phú Thọ hình thành đơn vị hành chính mới với địa bàn rộng, dân cư đông và đa dạng. Nhiệm vụ tập trung tổng kết thực tiễn, phát huy vai trò nòng cốt của Công an cơ sở trong xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết quả góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giữ vững an ninh, trật tự từ cơ sở và</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	đơn vị hành chính cấp tỉnh.	<p>làm căn cứ để UBND tỉnh chỉ đạo thống nhất triển khai phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trên phạm vi toàn tỉnh sau sáp nhập.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Tạo ra luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc tổ chức công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trong điều kiện tỉnh Phú Thọ mới; Đề xuất được hệ thống giải pháp, mô hình và quy trình cụ thể, khả thi, không dừng ở khuyến nghị chung; Xây dựng tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và bộ biểu mẫu thống nhất có khả năng áp dụng trực tiếp, lâu dài cho lực lượng Công an cơ sở; Kết quả phục vụ trực tiếp công tác chỉ đạo, đào tạo và tổ chức thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn tỉnh.</p>		
7.	Nghiên cứu, xây dựng mô hình du lịch sinh thái cộng đồng thông minh tại vùng đệm Vườn quốc gia Xuân Sơn, Tam Đảo và vùng các xã ven Khu du lịch Quốc gia hồ Hòa Bình nâng cao sinh kế cộng đồng, phát triển du lịch bền vững	<p>* Định hướng mục tiêu: Đánh giá thực trạng và phân tích chuỗi giá trị du lịch sinh thái cộng đồng tại vùng đệm Vườn Quốc gia Xuân Sơn, Tam Đảo và các xã ven hồ thuộc Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, trong mối liên hệ giữa phát triển du lịch, bảo tồn tài nguyên và sinh kế cộng đồng; Xây dựng và thử nghiệm mô hình du lịch sinh thái cộng đồng thông minh tại vùng đệm Vườn quốc gia Xuân Sơn, Tam Đảo và vùng các xã ven Khu du lịch Quốc gia hồ Hòa Bình</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Bộ CSDL 03 điểm du lịch sinh thái cộng đồng (gồm: vùng đệm Vườn quốc gia Xuân Sơn, Tam Đảo và vùng các xã ven Khu du lịch Quốc gia hồ Hòa Bình) được xây dựng và số hóa; mô hình du lịch ảo (VR) thí điểm tích hợp trợ lý ảo AI ứng dụng mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) để tương tác với du khách; bộ tài liệu tập huấn; 01 phóng sự; 02 bài báo.</p>	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
V	Lĩnh vực khoa học nhân văn: 01 nhiệm vụ (01 đề tài)			
1.	Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Hùng Vương gắn với phát triển du lịch bền vững tại xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu: Số hóa Bộ tư liệu hóa di sản văn hóa thời đại Hùng Vương trên địa bàn xã Hy Cương; khôi phục, tu bổ, tôn tạo 03 di sản văn hóa đặc sắc gắn với lịch sử, văn hóa thời đại Hùng Vương ở xã Hy Cương; đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa đặc sắc thời đại Hùng Vương từng bước trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Bộ tư liệu hóa di sản văn hóa thời đại Hùng Vương trên địa bàn xã Hy Cương được số hóa; 03 Bộ hồ sơ phục dựng, tu bổ, tôn tạo một số di sản văn hóa đặc sắc gắn với lịch sử, văn hóa thời đại Hùng Vương trên địa bàn xã Hy Cương; trang bị hệ thống quản lý tư liệu, quảng bá giá trị di sản văn hóa thời đại Hùng Vương trên địa bàn xã Hy Cương; 01 phóng sự, 02 bài báo.</p>	Tuyển chọn	Đề tài
B	CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ GIAI ĐOẠN 2026-2030 (04 dự án).			
1.	Tạo lập và phát triển nhãn hiệu tập thể "Sắn dây Mỹ Lung" cho các sản phẩm chế biến từ sắn dây trên địa bàn xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ.	<p>* Định hướng mục tiêu:</p> <p>- <i>Mục tiêu chung:</i> Tạo lập và bảo hộ thành công nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung” nhằm góp phần định danh sản phẩm trên thị trường, khẳng định uy tín, nguồn gốc xuất xứ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người sản xuất (trồng, chế biến sắn dây) tại xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ. Từ đó nâng cao giá trị và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, phát triển thương hiệu nông sản địa phương gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>nông thôn bền vững.</p> <p>- <i>Mục tiêu cụ thể:</i> Tạo lập thành công nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung” cho các sản phẩm chế biến từ sắn dây trên địa bàn xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ; Xây dựng được hệ thống công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung” nhằm kiểm soát chất lượng và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm; Triển khai vận hành và đánh giá thử nghiệm mô hình quản lý, khai thác sử dụng nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung”; Xây dựng các hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá cho sản phẩm được bảo hộ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng hợp, phân tích xử lý số liệu điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm “Sắn dây Mỹ Lung”; Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể “sắn dây Mỹ Lung” được ban hành; Hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung” cho sản phẩm chế biến từ sắn dây của xã Sơn Lương, tỉnh Phú Thọ được nộp và nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung” được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ phạm vi trong nước; Bộ nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung”; Báo cáo kết quả xây dựng và phát triển mô hình sản xuất, quản lý và kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung”; Bộ tài liệu tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về nhãn hiệu chứng nhận và quản lý, kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Sắn dây Mỹ Lung”; Kỷ yếu hội thảo khoa học; Bài viết/phóng sự đăng trên Báo chí/truyền hình; Báo cáo</p>		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		tổng hợp kết quả thực hiện dự án; Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án.		
2.	Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" cho sản phẩm quýt của xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ	<p>* Định hướng mục tiêu:</p> <p>- <i>Mục tiêu chung:</i> Tạo lập và bảo hộ thành công nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" nhằm góp phần định danh sản phẩm trên thị trường, khẳng định uy tín, nguồn gốc xuất xứ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người sản xuất (trồng quýt) tại xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ. Từ đó nâng cao giá trị và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, phát triển thương hiệu nông sản địa phương gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội nông thôn bền vững.</p> <p>- <i>Mục tiêu cụ thể:</i> Tạo lập thành công nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" cho sản phẩm Quýt trên địa bàn xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ; Xây dựng được hệ thống công cụ quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" nhằm kiểm soát chất lượng và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm; Triển khai vận hành và đánh giá thử nghiệm mô hình quản lý, khai thác sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi"; Xây dựng các hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá cho sản phẩm được bảo hộ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng hợp, phân tích xử lý số liệu điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm "Quýt Miền Đồi"; Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" được ban hành; Hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" cho sản phẩm quýt của xã</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ được nộp và nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi" được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ phạm vi trong nước; Bộ nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi"; Báo cáo kết quả xây dựng và phát triển mô hình sản xuất, quản lý và kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi"; Bộ tài liệu tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về nhãn hiệu chứng nhận và quản lý, kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Quýt Miền Đồi"; Ký yêu hội thảo khoa học; Bài viết/phóng sự đăng trên Báo chí/truyền hình; Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án; Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án.</p>		
3.	<p>Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" cho sản phẩm dầu lạc xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ</p>	<p>* Định hướng mục tiêu:</p> <p>- <i>Mục tiêu chung:</i> Tạo lập và bảo hộ thành công nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" cho sản phẩm dầu lạc nhằm góp phần định danh sản phẩm trên thị trường, khẳng định uy tín, nguồn gốc xuất xứ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người sản xuất (trồng, chế biến dầu lạc) tại xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ. Từ đó nâng cao giá trị và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, phát triển thương hiệu nông sản địa phương gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội nông thôn bền vững.</p> <p>- <i>Mục tiêu cụ thể:</i> Tạo lập thành công nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" cho sản phẩm dầu lạc trên địa bàn xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ; Xây dựng được hệ thống công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>Đông Thành" nhằm kiểm soát chất lượng và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm; Triển khai vận hành và đánh giá thử nghiệm mô hình quản lý, khai thác sử dụng nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành"; Xây dựng các hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá cho sản phẩm được bảo hộ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng hợp, phân tích xử lý số liệu điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm "Dầu lạc Đông Thành"; Hệ thống các văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" được ban hành; Hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" cho sản phẩm dầu lạc của xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ được nộp và nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành" được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ phạm vi trong nước; Bộ nhận diện và các công cụ quảng bá, truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành"; Báo cáo kết quả xây dựng và phát triển mô hình sản xuất, quản lý và kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành". Bộ tài liệu tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về nhãn hiệu tập thể và quản lý, kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Dầu lạc Đông Thành"; Kỹ yếu hội thảo khoa học; Bài viết/phóng sự đăng trên Báo chí/truyền hình; Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án; Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án.</p>		
4.	Đánh giá thực trạng và	* Định hướng mục tiêu:	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	<p>giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến mô hình quản lý, khai thác chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ do hoạt động sắp xếp, sáp nhập các cơ quan hành chính và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.</p>	<p>- <i>Mục tiêu chung:</i> Giải quyết các vấn đề pháp lý và quản lý thực tiễn phát sinh liên quan đến mô hình quản lý, khai thác chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ do hoạt động sắp xếp, sáp nhập các cơ quan hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, nhằm đảm bảo hiệu lực bảo hộ, tính liên tục trong quản lý quyền sở hữu trí tuệ và phát huy giá trị của các tài sản trí tuệ gắn với đặc sản địa phương; Bảo vệ, khai thác và phát triển có hiệu quả các tài sản trí tuệ của tỉnh, đồng thời, giúp định hướng công tác đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh (gọi chung thương hiệu cộng đồng) của tỉnh Phú Thọ trong thời gian tới.</p> <p>- <i>Mục tiêu cụ thể:</i> Khảo sát, tra cứu, thu thập thông tin để đánh giá hiệu quả công tác quản lý, khai thác và phát triển các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ (sau sáp nhập 3 tỉnh: Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình) đã đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chịu sự tác động, thay đổi do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh; Đánh giá, đề xuất và tiến hành các thủ tục yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn và văn bằng bảo hộ của chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ (sau sáp nhập 3 tỉnh: Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình); theo dõi, tiếp nhận và phản hồi các thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các đơn yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn và văn bằng bảo hộ; Lựa chọn, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện mô hình điểm trong quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng</p>		

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		<p>nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ, sau khi mô hình quản lý nhận được sự chấp thuận/phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: Báo cáo tổng hợp, phân tích, xử lý số liệu điều tra, khảo sát, thu thập thông tin đánh giá hiện trạng và hiệu quả công tác quản lý, khai thác và phát triển các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ (sau sáp nhập 3 tỉnh: Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình) đã đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chịu sự tác động, thay đổi do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh; Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, kiến nghị, đề xuất giải pháp xử lý, hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các đối tượng sở hữu trí tuệ có liên quan được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; Báo cáo lựa chọn, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện mô hình điểm trong quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu mang địa danh của tỉnh Phú Thọ; Kỷ yếu hội thảo khoa học; Bài viết/phóng sự đăng trên Báo chí/truyền hình; Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ; Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ</p>		
C	KẾ HOẠCH HỖ TRỢ NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 (02 dự án).			
1.	Ứng dụng các giải pháp năng suất xanh cho	* Định hướng mục tiêu: Xây dựng và triển khai mô hình ứng dụng giải pháp năng suất xanh (Green Productivity - GP) nhằm hỗ trợ doanh	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	<p>ngành trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, giảm phát thải và phát triển bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu phấn đấu tỉnh Phú Thọ thuộc nhóm địa phương dẫn đầu cả nước về Chỉ số Xanh (PGI) vào năm 2030.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: 01 Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện của dự án (Bố cục, nội dung báo cáo đáp ứng yêu cầu tại Khoản 2 Điều 27 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ); 02 Báo cáo chuyên đề đáp ứng yêu cầu tại Khoản 3 Điều 27 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ (gồm: Báo cáo đánh giá hiện trạng và tiềm năng áp dụng năng suất xanh tại các doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ; Báo cáo kết quả đánh giá, lựa chọn giải pháp năng suất xanh phù hợp với loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Phú Thọ và kiến nghị chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình năng suất xanh trên toàn tỉnh đến năm 2030); 01 Bộ tài liệu hướng dẫn quy trình triển khai giải pháp năng suất xanh phù hợp với loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Phú Thọ; 03 mô hình điểm áp dụng năng suất xanh với kết quả định lượng về tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường; 03 báo cáo kiểm kê khí nhà kính cho doanh nghiệp (tương ứng các mô hình điểm); 10 cán bộ (của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn) tham gia và hoàn thành khoá đào tạo chuyên gia năng suất.</p>		
2.	Ứng dụng hệ thống quản lý tinh gọn lean nhằm nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ	<p>* Định hướng mục tiêu: Ứng dụng hệ thống quản lý tinh gọn (Lean) để tối ưu hóa quy trình khám chữa bệnh, giảm thiểu lãng phí và nâng cao chất lượng dịch vụ, ngăn chặn sai sót trong lĩnh vực y tế, hướng tới sự hài</p>	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	y tế tại tỉnh Phú Thọ	<p>lòng cao nhất của người bệnh tại tỉnh Phú Thọ.</p> <p>* Yêu cầu đối với kết quả: 01 Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện của dự án (Bố cục, nội dung báo cáo đáp ứng yêu cầu tại Khoản 2 Điều 27 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ); Phiếu khảo sát: 10 Phiếu khảo sát được điền đầy đủ thông tin; 02 Báo cáo chuyên đề đáp ứng yêu cầu tại Khoản 3 Điều 27 Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ (gồm: Báo cáo đánh giá thực trạng lãng phí cho 10 cơ sở khám chữa bệnh của tỉnh Phú Thọ về kiểm soát quá trình, lãng phí và chất lượng khám chữa bệnh; Báo cáo đánh giá hiệu quả và đề xuất phương án nhân rộng mô hình (yêu cầu hiệu quả tối ưu hoá chu trình hoạt động, giảm 10-30%; cải thiện mức độ hài lòng của khách hàng); Bộ tiêu chí đánh giá và báo cáo lựa chọn cơ sở y tế tham gia thí điểm Hệ thống quản lý tinh gọn (Lean); 03 bộ hồ sơ đào tạo, tư vấn, hướng dẫn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý tinh gọn (Lean) tại 03 cơ sở y tế (áp dụng từ 3-5 công cụ; 01 Bộ tài liệu hướng dẫn áp dụng Hệ thống quản lý tinh gọn (Lean) cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>		